

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2022/HNGĐ-ST**
Ngày 06-5-2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Tâm.

Ông Nguyễn Hữu Pháp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thoang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên.

Vào ngày 06 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Bảo Y, sinh năm 1987.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Nhật T, sinh năm 1988.

Cùng nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Phạm Thị Bảo Y và ông Nguyễn Nhật T tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên vào năm 2010.

Theo bà Y trình bày: Thời gian chung sống vợ chồng nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vì ông T làm công việc cho thuê loa hát nhạc sống nên thường hay ăn nhậu sau đó chửi bới xúc phạm bà Y dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, ông T còn nhiều lần đánh bà Y. Bà Y đã cắt đứt quan hệ vợ chồng với ông T từ tháng 02/2022, yêu cầu ly hôn vì không còn tình cảm, không thể chung sống có hạnh phúc được nữa. Tại phiên tòa, bà Y giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Về con chung có hai người con chung là Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 09/8/2011 và Nguyễn Huyền C, sinh ngày 02/4/2016. Sau khi ly hôn bà Y yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung vì cả hai đang ở với mẹ, trong đó cháu

Quân bị bệnh thiếu máu bẩm sinh, phải truyền máu hàng tháng nên cần sự chăm sóc của mẹ, vì vậy yêu cầu ông T cấp dưỡng mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng, thời gian tính từ tháng 5/2022. Bà Y không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Quá trình giải quyết vụ án ông T thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vì thời gian đầu xảy ra dịch bệnh Covid phải thực hiện giãn cách xã hội nên công việc cho thuê loa hát nhạc sống không ổn định, không có thu nhập nên kinh tế cuộc sống khó khăn, ông T thừa nhận có ăn nhậu và xảy ra cãi nhau với bà Y, thừa nhận một lần có đánh bà Y vào mặt. Tại phiên hòa giải ngày 29/3/2022, ông T đồng ý ly hôn vì bà Y cương quyết đòi ly hôn, nhưng tại phiên tòa, ông T không đồng ý ly hôn vì cho rằng còn tình cảm thương yêu vợ con. Ông T không yêu cầu giải quyết về nuôi con chung và tài sản chung.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị Bảo Y nộp đơn khởi kiện ngày 25/01/2022, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông Nguyễn Nhật T có nơi cư trú tại xã H, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với vụ án.

[2] Về hôn nhân: Bà Phạm Thị Bảo Y và ông Nguyễn Nhật T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào năm 2010. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, các bên có đầy đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của bà Y thì qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, thường hay cãi nhau, ông T có hành vi bạo lực gia đình, quá trình hòa giải ông T cũng đã có lần đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Y và ông T đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà Y là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 09/8/2011 và Nguyễn Huyền C sinh ngày 02/4/2016. Xét yêu cầu trực tiếp nuôi hai con chung của bà Y: Hiện hai cháu đang chung sống cùng nhau và đang ở với bà Y, cháu Q bị bệnh thiếu máu bẩm sinh, phải truyền máu hàng tháng, cháu cũng có đơn trình bày nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cũng như sự phát triển T diện về tâm sinh lý của các con Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Y, giao hai con chung cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

[4] Về cấp dưỡng, xét mức yêu cầu ông T cấp dưỡng cho mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng là phù hợp với pháp luật, phù hợp với mức sống trung bình tại địa phương nên Tòa án chấp nhận, buộc ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 1.500.000 đồng/tháng, thời gian tính từ tháng 5/2022.

[5] Các bên không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

[6] Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Phạm Thị Bảo Y được ly hôn ông Nguyễn Nhật T.

Về nuôi con chung: Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Bảo Y. Sau khi ly hôn, giao cho bà Phạm Thị Bảo Y được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 09/8/2011 và Nguyễn Huyền C sinh ngày 02/4/2016. Ông Nguyễn Nhật T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi người con số tiền 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2022 đến khi có một trong các trường hợp làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng pháp luật quy định.

Ông Nguyễn Nhật T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp có đơn yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội Quốc Hội. Bà Phạm Thị Bảo Y phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002194 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Ông Nguyễn Nhật T phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyên đơn, bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã H (ĐKKH số 313/2010);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Vinh